

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 01 trang)

Bài 1: (3,0 điểm). Thực hiện phép tính (Tính hợp lý nếu có thể)

a) $\frac{-4}{3} - \frac{7}{-6} + \frac{1}{2}$

b) $\frac{8}{7} + \frac{4}{7} \cdot \frac{-6}{11} - \frac{4}{7} \cdot \frac{5}{11}$

c) $5\frac{3}{7} - \left(4\frac{3}{7} + 1\right)$

d) $1\frac{5}{15} \cdot 0,75 - \left(\frac{11}{20} + 25\%\right) : \frac{3}{5}$

Bài 2: (2,0 điểm). Tìm x, biết:

a) $\frac{2}{3} + x = -\frac{1}{2}$

b) $\frac{3}{4} - \frac{1}{4} : x = 1\frac{1}{4}$

c) $\frac{3}{5} - \left|x - \frac{1}{2}\right| = 25\%$

Bài 3: (2,0 điểm). Chiều dài của mảnh vườn hình chữ nhật là 60m, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài.

a) Tính diện tích mảnh vườn hình chữ nhật.

b) Người ta lấy một phần đất để trồng hoa. Biết $\frac{3}{5}$ diện tích trồng hoa là $240 m^2$.

Tính diện tích đất trồng hoa.

c) Phần diện tích còn lại người ta trồng cây ăn quả. Hỏi diện tích trồng hoa bằng bao nhiêu phần trăm diện tích trồng cây ăn quả?

Bài 4: (2,0 điểm). Cho góc bẹt xOy. Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ xy kẻ hai tia Oz và Ot sao cho $\widehat{xOz} = 50^\circ$ và $\widehat{yOt} = 80^\circ$

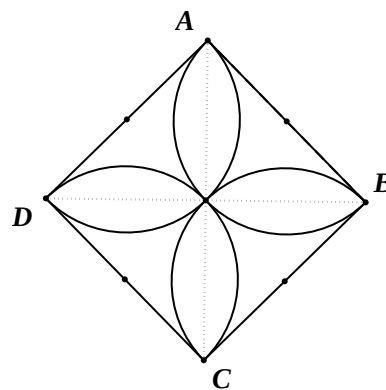
a) Tính số đo góc xOt.

b) Trong ba tia Ot, Ox và Oz, tia nào nằm giữa hai tia còn lại? vì sao?

c) Chứng tỏ rằng tia Oz là tia phân giác của góc xOt.

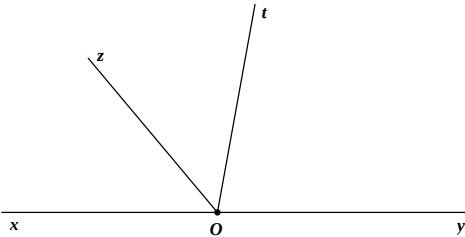
Bài 5: (1,0 điểm).

Hãy sử dụng thước đo góc, thước thẳng có chia khoảng, Compa để vẽ lại hình vẽ bên vào giấy kiểm tra.



----- Hết -----

(Học sinh không sử dụng máy tính)

Bài/câu	Đáp án – Hướng dẫn chấm	Điểm
Bài 1 (3 điểm): Tính (tính hợp lý nếu có thể)		
	a) Đs: $\frac{1}{3}$; b) Đs: $\frac{4}{7}$ c) Đs: 0; d) Đs: $-\frac{1}{3}$ <i>Câu b, c nếu không “tính nhanh” mà Đs đúng thì trừ 0,25đ mỗi câu</i> <i>Hs làm gộp nhiều bước – tắt bước, trừ 0,25đ đến 0,5đ toàn bài.</i> <i>Hs dùng máy tính – chỉ ghi đáp số, không cho điểm</i>	Mỗi câu 0,75 đ
Bài 2 (2 điểm): Tìm x		
a)	$x = \frac{4}{7}$	0,75 đ
b)	$\dots \Rightarrow \frac{1}{4} : x = -\frac{1}{2}$	0,5 đ
	$\Rightarrow x = -\frac{1}{2}$ và KL	0,25 đ
c)	$\dots \Rightarrow \left x - \frac{1}{2} \right = \frac{7}{20}$	0,25 đ
	TH1: $x = \frac{17}{20}$ TH2: $x = \frac{3}{20}$	0,25 đ
	(Nếu không chia 2 TH thì trừ 0,25đ)	
Bài 3 (2 điểm):		
a)	Tính được chiều rộng: 40m; diện tích mảnh vườn: 2400 m ² .	1,0 đ
b)	DT đất trồng hoa: 400 m ² .	0,5 đ
c)	DT còn lại: 2000 m ² . Tỉ số phần trăm DT trồng hoa so với DT trồng cây: 20%	0,5 đ
Bài 4 (2,0 điểm):		
		Vẽ hình đến câu a được 0,25 đ
a)	- Góc xOy là góc bẹt nên Ox, Oy là hai tia đối nhau	0,25 đ
	- Góc xOt và góc tOy là hai góc kề bù	0,25 đ
	- Góc xOt = 100 ⁰	0,25 đ
b)	- Trên cùng một nmp bờ xy, so sánh hai góc xOt và xOz suy ra tia Oz nằm giữa 2 tia còn lại.	0,5 đ
c)	- Cm Oz là tia phân giác góc xOt	0,5 đ
Bài 5 (1,0 điểm):		
	Yêu cầu: - HS biết nhận xét, sử dụng thước đo góc và thước thẳng: đo các cạnh, góc để nhận ra hình vuông và suy ra cách vẽ. - HS nhận ra các nửa đường tròn, tâm và bán kính. - Hình vẽ không cần giữ nguyên kích thước đề bài cho. - Nếu chỉ vẽ được hình vuông cho 0,25đ. - Nếu không sd thước và com pa để vẽ thì không cho điểm.	

Chú ý: Học sinh làm theo cách khác mà đúng hoặc có hướng đúng thì giáo viên dựa vào hướng dẫn chấm chia biểu điểm tương ứng!

-----Hết-----